



Bản án số: **186/2017/HS-PT**

Ngày: 01-11-/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Quốc Chiến

Các Thẩm phán: Ông: Phan Văn Thuần

Ông: Võ Văn Linh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Đạt - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Bà: Đỗ Thị Tuyết Nhung - Kiểm sát viên

Ngày 01 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 146/2017/TLPT-HS ngày 29 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo Trần Văn N do có kháng cáo của bị cáo và người bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 177/2017/HS-ST ngày 17/8/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

- Bị cáo có kháng cáo và bị kháng cáo:

Bị cáo **Trần Văn N**, sinh ngày 19/10/1993. Nơi ĐKTT: ấp Tân H, xã G T, huyện C T, tỉnh Kiên Giang. Chỗ ở hiện nay: ấp Tân Đ, xã G T, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Trần Văn M và bà Lê Thị Bích T; Tiền án: Chưa; Tiền Sự: Chưa. Bị bắt tạm giam ngày 04/5/2017.

*** Người bị hại có kháng cáo:**

Anh Mai Thanh H; Sinh ngày: 30/3/1999. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Lô 1 căn 6 khu dân cư thu nhập thấp phường Vĩnh Q, khu phố Nguyễn Bình K, phường Vĩnh Q, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 15 phút, ngày 20/3/2017, tại công viên khu đô thị P C, phường A H, thành phố Rạch, tỉnh Kiên Giang, bị cáo N lên lúc dùng đoạn bẻ khóa lấy trộm của anh Mai Thanh H 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH mode màu trắng, biển số 68X1-303.30 (Trị giá qua giám định là 50.000.000 đồng). Sau đó, N chạy xe về nhà lấy biển số xe 68C1-097.82 của gia đình dùng để chở cơm thừa thay vào xe biển số 68X1-303.30 rồi chạy lên thành phố Hồ Chí Minh gửi vào bãi giữ xe trên Quốc lộ 1 để chờ thuận lợi để bán xe.

Vào khoảng 21 giờ 20 phút ngày 27/4/2017, tại quán cà phê “Gì Rô” trên đường Tôn Đức Thắng, phường V B, N lên lúc dùng đoạn bẻ khóa lấy trộm của anh Tô Thanh T một xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu trắng đỏ, biển số 68X1-259.79 (Trị giá qua giám định là 38.000.000 đồng). Sau đó, N chạy về nhà tháo mặt nạ trước của xe kiểm tra xem có gắn định vị hay không và gỡ bản số xe ra đem giấu dưới cầu trước nhà rồi đi ngủ. Đến 02 giờ ngày 28/4/2017 N phát hiện có lực lượng Công an đến kiểm tra nên Níc bỏ chạy, trên đường bỏ chạy Níc làm rớt 01 đoạn bẻ khóa xe. Sau đó Công an tiến hành khám xét và thu giữ vật chứng, đến ngày 04/5/2017 N ra đầu thú và tự nguyện giao nộp 01 xe biển số 68X1-303.30. Đối với Lê Văn Y có đi cùng với N việc N thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác Lê Văn Y không biết.

** Tại bản kết luận định giá tài sản số 60/KL-TCKH ngày 09/5/2017 của Hội đồng định giá tài sản của thành phố Rạch Giá.*

- 01(một) xe mô tô nhãn hiệu Honda SH mode màu trắng, biển kiểm soát 68X1-303.30 trị giá 50.000.000 đồng

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu trắng đỏ, biển kiểm soát 68x1-259.79 trị giá 38.000.000 đồng.

Tổng cộng tài sản Níc đã chiếm đoạt là 88.000.000 đồng.

** Tại Bản án sơ thẩm số: 177/2017/HS-ST ngày 17/8/2017 Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang:*

Áp dụng: Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 138; điểm o, p khoản 1, 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 và Điều 33 Bộ luật hình Sự.

Xử phạt: bị cáo **Trần Văn N 02** (hai) năm tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 04/5/2017.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và báo quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 24/8/2017, bị cáo Trần Văn N kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Lý do sớm trở về sum họp với gia đình, để làm một người công dân tốt, sống có ích cho xã hội

Người bị hại Mai Thanh H có đơn kháng cáo. Nhưng không có đề ngày tháng năm, nhưng có biên bản nhận đơn trong hạn luật định nội dung đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Với lý do hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, sau khi sự việc xảy ra bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, ăn năn hối cải và tài sản đã trả lại cho người bị hại.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận Bản án của Tòa án nhân dân thành phố Rạch giá đã xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm e khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự là đúng tội của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

Người bị hại cũng giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét nội dung đơn kháng cáo của bị hại.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét nhân thân, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 và Điều 47 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên sau khi xét xử sơ thẩm xong bị cáo kháng cáo và người bị hại kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, tài sản của người bị hại đã thu hồi lại được, nhân thân bị cáo tốt. nên có căn cứ để chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo và đơn kháng cáo của người bị hại. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Tố tụng Hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 02 năm xuống còn 01 năm 06 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo:

Xét đơn kháng cáo của bị cáo Trần Văn N và bị hại Mai Văn H về nội dung, quyền kháng cáo, thủ tục kháng cáo và thời hạn kháng cáo đã đúng quy định tại các Điều 231, 233, 234 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo của bị cáo và người bị hại theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về quyết định của bản án sơ thẩm: Vào ngày 20/3/2017 tại công viên đô thị P C, phường A H, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang, bị cáo đã lén lúc dùng đoạn bẻ khóa lấy trộm 01 xe mô tô của anh Mai Thanh H nhãn hiệu Honda SH model màu trắng, biển kiểm soát 68X1-303.30 (trị giá qua giám định là 50.000.000 đồng). Đến ngày 27/4/2017 tại quán cà phê “Gì Rô” trên đường Tôn Đức Thắng, phường V B, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang bị cáo lén lúc dùng thủ đoạn bẻ khóa lấy trộm 01 xe mô tô của anh Tô Thanh Trung nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu trắng đỏ biển kiểm soát 68X1-259.79 (trị giá qua giám định là 38.000.000 đồng).

Tổng tài sản bị cáo đã chiếm đoạt là 88.000.000 đồng. Nên quyết định của bản án sơ thẩm áp dụng điểm e khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự để xử bị cáo Trần Văn N về tội “Trộm cắp tài sản” là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về yêu cầu kháng cáo của bị cáo và bị hại: Sau khi xét xử sơ thẩm xong bị cáo và người bị hại kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt: Xét về hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, mặc dù bị cáo ý thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà không bỏ công sức ra lao động chân chính của mình, nên bị cáo bất chấp pháp luật thực hiện hành vi lén lúc trộm cắp và chiếm đoạt tài sản của người khác một cách trái pháp luật. Tài sản bị cáo trộm cắp được, Tổng cộng theo kết quả giám định là: 88.000.000 đồng, bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm o, p khoản 1 khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự và phạm tội nhiều lần được quy định

tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự, trong khi mức hình phạt tại khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự mức án từ 02 năm đến 07 năm tù án sơ thẩm quyết định mức hình phạt 02 năm tù cho bị cáo đầu khung hình phạt là thỏa đáng. Tuy nhiên tài sản thu hồi trả lại cho người bị hại, gây thiệt hại không lớn, bị hại cũng tha thiết xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn và tự thú khai báo lần đầu phạm tội trước đó chưa bị phát hiện. Do đó Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm g khoản 1 Điều 46 và Điều 47 Bộ luật Hình sự chấp nhận kháng cáo của bị cáo và người bị hại giảm một phần hình phạt cho bị cáo cũng thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[4] Về quan điểm của Kiểm sát viên: Do bị cáo thêm tình tiết giảm nhẹ tại điểm g khoản 1 Điều 46 và áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự cho bị cáo và mức án mà sơ thẩm quyết định áp dụng cho bị cáo có phần hơi nghiêm khắc, nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Tố tụng Hình sự chấp nhận kháng cáo của bị cáo và người bị hại, sửa bản án sơ thẩm. Xét quan điểm của Kiểm sát viên có căn cứ và phù hợp các quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 98, Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điểm d khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Do yêu cầu của bị cáo và người bị hại được chấp nhận nên bị cáo và người bị hại không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Tố tụng Hình sự

Chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo và người bị hại, sửa bản án sơ thẩm.

Áp dụng: Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 138; điểm o, p, g khoản 1, 2 điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 47 và Điều 33 Bộ luật hình Sự.

Xử phạt: Bị cáo **Trần Văn N 01** (một) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 04/5/2017.

Các quyết định khác của án sơ thẩm số 177/2017/HS-ST ngày 17/8/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang không có kháng cáo,

không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo và người bị hại không phải chịu tiền án phí phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại TPHCM;
- TAND cấp cao tại TPHCM;
- VKSND tỉnh;
- Trại tạm giam KG;
- Sở tư pháp tỉnh;
- TAND-TP-RG;
- THA-TP-RG;
- VKSND-TP-RG;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Cao Quốc Chiến